TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 140/2017/HSST
Ngày 28-9-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Văn Nô;

2. Bà Huỳnh Thị Lượng.

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Kim Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017, tại trụ Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 128/2017/HSST ngày 12 tháng 9 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 144/2017/HSST-QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1971; đăng ký NKTT: Ấp Gh, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 1/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Lê Văn S (đã chết) và bà Trần Thị L (đã chết); vợ Huỳnh Thị B, sinh năm 1966 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2003. Bị tạm giữ từ ngày 11/4/2017 đến ngày 20/4/2017 trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Văn V, sinh năm 1987; đăng ký NKTT: Ấp SH, xã AB, huyện TS, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Huỳnh Văn Kh, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963; vợ Nguyễn Ngoc Ái V, sinh năm 1993. Ngày 11/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ và tạm giữ đến ngày 20/4/2017 trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Hoàng Tr, sinh năm 1986; đăng ký NKTT: Ấp A, xã TL, huyện PH, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1955; chưa có vợ con. Ngày 11/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ và tạm giữ đến ngày 20/4/2017 trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Hoàng Đ, sinh năm 1989; đăng ký NKTT: Ấp Gh, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Lê Văn T, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1966; vợ Nguyễn Cẩm Nh, sinh năm 1990 và có 01 con sinh năm 2014. Ngày 11/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ và tạm giữ đến ngày 20/4/2017 trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T1, sinh năm 1983; đăng ký NKTT: Ấp 2, xã TT, huyện TĐ, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Khu phố 7, phường Uyên Hưng, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị U (đã chết); chưa có vợ con. Ngày 11/4/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên bắt tạm giữ và tạm giữ đến ngày 20/4/2017 trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1966; địa chỉ: Khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T1 liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T là cha của Lê Hoàng Đ. Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng Tr, Huỳnh Văn V và Đ có mối quan hệ bạn bè quen biết nhau.

Lê Văn T cùng vợ là bà Huỳnh Thị B thuê và ở trọ tại phòng trọ số 23 thuộc dãy nhà trọ Dương Văn L, khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 10/4/2017 Lê Hoàng Đ điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở vợ là bà Nguyễn Cẩm Nh và con là Lê Ngọc A đến phòng trọ của ông T và bà B để chơi. Khi Đ đến thì T đi làm chỉ có bà B ở phòng trọ. Khoảng 30 phút sau, bà B dẫn cháu A đi ra tiệm tạp hóa cách phòng trọ khoảng 100 mét để chơi. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày thì lần lượt Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Tr đi bộ từ phòng trọ của mình tại khu phố Long Bình,

phường Khánh Bình đến dãy nhà trọ Dương Văn L để uống nước, lúc này V rủ Tr đánh bạc được thua bằng tiền thì Tr đồng ý. Do T đó đã nhiều lần cùng tham gia đánh bạc được thua bằng tiền tại phòng của T nên V đi vào phòng trọ của T còn Tr ngồi lại một lúc để uống cà phê, cùng lúc này Nguyễn Văn T1 điều khiển xe mô tô biển số 66H6 – 5157 đi từ phòng trọ của T1 tại khu phố 7, phường Uyên Hưng đến dãy nhà trọ Dương Văn L để chơi thì gặp Tr, Tr rủ T1 đánh bạc được thua bằng tiền, T1 đồng ý và cùng Tr đi vào phòng trọ của T. Khi V, Tr, T1 vào phòng thì V, Tr, T1, Đ thống nhất với nhau chơi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức "binh xập xám", mỗi ván đặt cược 50.000 đồng, mỗi người làm cái một ván, nếu ai mậu binh (bãi bài) thì bỏ ra từ 10.000 – 20.000 đồng để trả tiền hồ (tiền xâu) cho T, riêng Đ là con của T nên không phải bỏ tiền hồ. Sau khi thống nhất xong, V đi đến gần vị trí để tủ lạnh trong phòng trọ của T lấy 03 bộ bài tây 52 lá do T mua từ T để sẵn cho V, Tr, T1, Đ đánh bạc. Sau đó V, Tr, T1, Đ ngồi tại nền gạch trong phòng trọ của T và đánh bạc. Chơi được khoảng 30 phút thì em gái của Đ là Lê Thị Như Y cũng đi làm về và lên gác của phòng trọ nằm nghỉ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T đi làm về thấy V, T1, Tr, Đ đang đánh bạc được thua bằng tiền và biết quá trình đánh bạc sẽ cho T tiền hồ như những lần đánh bạc T đó nên T không nói gì và đi tắm, sau đó đi ra T dãy nhà trọ ngồi chơi. Trong lúc chơi V, T1 mậu binh (bãi bài) nhiều lần nên lấy 50.000 đồng tiền hồ đưa cho T nhưng T đang ngồi ở bên ngoài nên V, T1 bỏ tiền hồ cạnh vị trí ngồi đánh bạc và gọi cháu Ý xuống cho tiền nhưng cháu Y không xuống.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an phường Khánh Bình kiểm tra hành chính và phát hiện V, Tr, T1, Đ đang thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền. Công an phường Khánh Bình tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tạm giữ vật chứng gồm: Số tiền 4.480.000 đồng, 03 bộ bài tây đã qua sử dụng.

Đồng thời, Công an phường Khánh Bình tiến hành lập biên bản tạm giữ các T1 liệu, đồ vật T1 sản của các đối tượng mang theo gồm:

- 01 điện thoại Nokia màu đỏ đen (do Lê Hoàng Tr giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, số tiền 560.000 đồng (do Huỳnh Văn V giao nộp).

- 01 điện thoại di động Nokia màu đen (do Nguyễn Văn T1 giao nộp).

- 01 điện thoại Nokia màu xám (do Lê Hoàng Đ giao nộp).

- Số tiền 50.000 đồng là số tiền bà B trong lúc dọn dẹp nhìn thấy 50.000 đồng nên đã giao nộp.

Sau khi hoàn tất hồ sơ ban đầu, Công an phường Khánh Bình tiến hành bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên để thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

- Huỳnh Văn V khai: Mang theo số tiền 1.600.000 đồng và sử dụng toàn bộ để đánh bạc, lúc bắt đầu chơi V lấy ra để ở giữa chiếu bạc 1.000.000 đồng còn lại 600.000 đồng cất ở túi quần đang mặc. Trong lúc chơi V sử dụng 40.000 đồng trong số tiền 600.000 đồng cất ở trong túi quần để bỏ tiền hồ, khi bị bắt quả tang V thua 400.000 đồng còn lại 600.000 đồng để trên chiếu bạc nên bị thu giữ ở biên bản quả tang, số tiền 560.000 đồng cất ở túi quần thì bị lập biên bản tạm giữ.

- Lê Hoàng Tr khai: Mang theo số tiền 830.000 đồng, sử dụng 830.000 đồng để đánh bạc, trong lúc chơi Tr thắng 50.000 đồng nên đã sử dụng 40.000 đồng để bỏ tiền xâu và 10.000 đồng mua nước. Khi bị bắt Tr còn lại 830.000 đồng để trên chiếu bạc nên bị thu giữ.

- Lê Hoàng Đ khai: Mang theo 1.500.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc. Khi bị bắt Đ không thắng không thua, số tiền 1.500.000 đồng để trên chiếu bạc nên bị thu giữ ở biên bản bắt người phạm tội quả tang.

- Nguyễn Văn T1 khai: Mang theo 1.000.000 đồng, sử dụng toàn bộ số tiền trên để đánh bạc, quá trình chơi T1 thắng được 600.000 đồng và sử dụng 20.000 đồng để bỏ tiền xâu, 30.000 đồng nhờ T mua thuốc và mì tôm. Khi bị bắt quả tang T1 còn 1.550.000 đồng đang để trên chiếu bạc nên bị thu giữ.

- Lê Văn T khai: Do T đây V, T1, Tr, Đ nhiều lần đánh bạc ở phòng trọ của T, mỗi lần đánh đều cho T tiền hồ. Vào ngày 09/4/2017 T mua sẵn 03 bộ bài tây với mục đích để cho V, Tr, T1, Đ sử dụng để đánh bạc nhưng V, T1, Tr, Đ không đến. Ngày 10/4/2017 khi T đi làm về thấy V, T1, Tr, Đ đang đánh bạc tại phòng trọ của mình biết sẽ có tiền hồ nên T để cho nhóm V tiếp tục đánh bạc với mục đích lấy tiền hồ. Số tiền hồ của những lần T thu được T sử dụng hết vào mục đích các nhân.

Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/4/2017 và lời khai của các bị cáo tham gia đánh bạc xác định: Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc vào ngày 10/4/2017 tại phòng trọ số 23 thuộc nhà trọ Dương Văn L là 5.090.000 đồng. Trong đó số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 4.480.000 đồng, thu giữ trên người V 560.000 đồng, 50.000 đồng do bà B giao nộp.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại di động Samsung màu trắng, 01 điện thoại di động Nokia màu xám, 01 điện thoại di động Nokia màu đỏ đen, quá trình điều tra xác định đây là T1 sản thuộc sở hữu của Nguyễn Văn T1, Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Đ, Lê Hoàng Tr không liên quan đến hành vi phạm tội của T1, V, Đ, Tr. Ngày 01/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 113, 114, 115, 116 và trả lại cho T1, V, Đ, Tr các điện thoại nêu trên.

Qúa trình điều tra các bị cáo khai: Tổng số tiền hồ các bị cáo bỏ ra là 100.000 đồng. Tuy nhiên khi lực lượng công an bắt quả tang chỉ thu được 50.000 đồng từ bà Huỳnh Thị B giao nộp, do đó không có cơ sở xác định số tiền hồ các bị cáo bỏ ra ngày 10/4/2017 là 100.000 đồng.

Đối với Huỳnh Thị B, quá trình điều tra xác định T khi Đ cùng đồng phạm đánh bạc thì không nói cho bà B biết và bà B cũng không có ở phòng trọ, khi này bà B đã dẫn cháu A đi chơi tại quán tạp hóa cách đó khoảng 100 mét. Việc bà B lấy 50.000 đồng tiền mà V, T1 để ra bên ngoài vị trí đánh bạc là do bà B nghe bị cáo V, T1 gọi cháu Y cho tiền ăn bánh nên bà B nghỉ đây là tiền V, T1 cho cháu Y chứ không biết đây là tiền hồ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên không đề cập xử lý.

Bản cáo trạng số 126/QĐ-KSĐT ngày 11/9/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo Lê Văn T, Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Tr, Lê Hoàng Đ và Nguyễn Văn T1 về tội "Đánh bạc" theo Khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo với tội danh và điều khoản theo Cáo trạng truy tố và xác định về vai trò bị cáo V rủ rê và cùng các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo T giúp sức cho mượn nơi ở để các bị cáo đánh bạc nhằm thu tiền xâu; các bị cáo Đ, Tr, T1 cùng là người thực hiện nên vai trò như nhau. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 và Khoản 3 Điều 248, Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn T và Huỳnh Văn V từ 04 tháng đến 06 tháng tú. Phạt bổ sung mỗi bị cáo 3.000.000 đồng; áp dụng Khoản 1 Điều 248, Điểm h, p Khoản 1 Điều 46, Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Hoàng Tr, Lê Hoàng Đ và Nguyễn Văn T1 mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.090.000 đồng.

Tịch thu, tiêu huỷ 03 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Huỳnh Thị B trình bày việc các bị cáo đánh bạc tại phòng trọ bà B không biết, số tiền 50.000 đồng bà B giao nộp là do bà B nghe bị cáo V, T1 gọi cháu Y cho tiền ăn bánh nên bà B nghỉ đây là tiền V, T1 cho cháu Y chứ không biết đây là tiền hồ mà các bị cáo bỏ ra tại chiếu bạc.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong qúa trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Các bị cáo Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Đ, Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có Đ cơ sở kết luận: Ngày 10/4/2017, tại khu phố Long Bình, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Đ, Nguyễn Văn T1 và Lê Hoàng Tr có hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức binh xập xám với tổng số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc là 5.090.000 đồng (năm Tr không trăm chín mươi nghìn đồng). Do đó, hành vi của các bị cáo V, Đ, T1 và Tr đã Đ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Đối với Lê Văn T, tuy không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi cung cấp một bộ bài tây và cho các bị cáo V, Đ, T1, Tr sử dụng phòng trọ của bị cáo để thực hiện hành vi đánh bạc nhằm mục đích thu tiền xâu. Theo quy định tại Khoản 2, Điều 2 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 248 và Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về đồng phạm tội đánh bạc. Các bị cáo Đ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị các đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt.

Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Bị cáo V rủ rê và cùng các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc, bị cáo T giúp sức cho mượn nơi ở để các bị cáo đánh bạc nhằm thu tiền xâu, các bị cáo Đ, Tr, T1 cùng là người thực hiện nên vai trò của các bị cáo như nhau.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng Điểm h, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo khi quyết định hình phạt.

Mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với Lê Hoàng Đ, Nguyễn Văn T1 và Lê Hoàng Tr là phù hợp.

Đối với bị cáo Huỳnh Văn V và Lê Văn T, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy tính chất, mức độ hành vi đánh bạc của các bị cáo, không có tính chuyên nghiệp, phạm tội lần đầu, nhất thời phạm tội, số tiền dùng vào việc đánh bạc không lớn nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo mà áp dụng hình phạt tiền cũng đủ sức răng đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 5.090.000 đồng, đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Ba bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[5] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Đ, Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng Tr, Lê Văn T phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn V 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đ 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Tr 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 10.000.000 đồng.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.090.000 đồng.

Tịch thu, tiêu huỷ 03 (ba) bộ bài tây 52 đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Huỳnh Văn V, Lê Hoàng Đ, Nguyễn Văn T1, Lê Hoàng Tr, Lê Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mộng Tuyết